

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thiết bị phục vụ thu nhận Định danh điện tử
- Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị phục vụ thu nhận Định danh điện tử
- Chủ đầu tư: Công an tỉnh Điện Biên
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 Ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 4 năm 2026
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: Tối đa 90 ngày
- Tùy chọn mua thêm: Không có

#### **Mục 2. Mục tiêu và yêu cầu về kỹ thuật chung**

- Toàn bộ hàng hóa, thiết bị cung cấp phải là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2025 trở đi. Nhà thầu phải cam kết hàng hóa/thiết bị không thuộc diện đã ngừng sản xuất tại thời điểm chào thầu và không có kế hoạch ngừng sản xuất trong thời gian tối thiểu 05 năm kể từ thời điểm cung cấp. Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp tài liệu chứng minh của nhà sản xuất hoặc đại diện hợp pháp về tình trạng sản xuất và lộ trình sản phẩm theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Hàng hóa được cung cấp tới địa điểm yêu cầu của Chủ đầu tư phải trong dạng đóng gói của Nhà sản xuất; các thông số bên trong phải phù hợp với đặc tính kỹ thuật được thỏa thuận trong hợp đồng. Bất kỳ sự thay đổi nguồn gốc, chủng loại, quy cách kỹ thuật nào sẽ không được chấp thuận.

- Nhà thầu phải cam kết khi phát hiện hàng hóa do nhà thầu cung cấp không đảm bảo an toàn chất lượng thì nhà thầu phải khẩn trương truy xuất nguồn gốc, thu hồi khẩn cấp lô hàng kém chất lượng, không đảm bảo an toàn khi nhận được thông báo của chủ đầu tư hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan chức năng có thẩm quyền trong vòng 24h và cam kết chịu toàn bộ chi phí phát sinh và xử lý bồi thường thiệt hại cho người sử dụng.

- Nhà thầu phải đảm bảo tính trung thực, chính xác về các thông tin đối với thiết bị của mình. Chủ đầu tư sẽ không đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật đối với tất cả các sản phẩm, thiết bị do nhà thầu đưa vào Hồ sơ dự thầu mà không có tài liệu chứng minh nguồn gốc rõ ràng, không đảm bảo chất lượng hoặc vi phạm các chính sách có liên quan do Nhà nước ban hành.

#### **Mục 3. Yêu cầu về tính hợp lệ của hàng hóa chào thầu**

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ catalogue hoặc tài liệu mô tả kỹ thuật của nhà sản xuất đối với toàn bộ hàng hóa/thiết bị thuộc phạm vi cung cấp quy định tại Mục 4, Chương V của E-HSMT. Tài liệu kỹ thuật được phép sử dụng bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Trường hợp tài liệu bằng ngôn ngữ khác, nhà thầu phải kèm theo bản dịch tiếng Việt và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung bản dịch. Bản dịch có thể là bản dịch toàn bộ hoặc bản tóm tắt, nhưng phải thể hiện rõ và chứng minh được hàng hóa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V của E-HSMT. Đồng thời, nhà thầu phải có cam kết cung cấp sản phẩm chính hãng và bảo hành chính hãng đối với toàn bộ hàng hóa/thiết bị chào thầu.

- Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) đối với các hàng hóa nhập khẩu;

- Các Biên bản kiểm tra, thí nghiệm về chất lượng sản phẩm khi xuất xưởng của Nhà sản xuất (đối với mặt hàng do nhà thầu tự sản xuất, lắp ráp).

- Biên bản kiểm tra và dán tem đảm bảo an toàn bảo mật thông tin đối với các toàn bộ danh mục hàng hóa của gói thầu.

*\* Lưu ý: Các chứng từ này phải trình Chủ đầu tư trước khi bàn giao hàng hóa. Trong trường hợp nhà thầu không có đầy đủ các hồ sơ, tài liệu hợp lệ nói trên thì chủ đầu tư có quyền không tiếp nhận hàng hóa, thiết bị, và nhà thầu được đánh giá là không thực hiện đúng cam kết của hợp đồng, đồng thời chủ đầu tư sẽ có quyền chấm dứt hợp đồng, hủy kết quả lựa chọn nhà thầu, và nhà thầu phải chịu tất cả mọi thiệt hại do mình gây ra.*

**Mục 4. Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan nhà thầu cung cấp phải tuân thủ tối thiểu các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:**

| STT | Danh mục    | Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | ĐVT | SL |
|-----|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|
| 1   | Máy lăn tay | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu thu nhận: Lăn, phẳng đơn, 4x4x2 phẳng</li> <li>- Vùng quét (thu nhận) vân tay lăn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chùm 4 ngón: 3,2” x 3,0”;</li> <li>+ Chùm 2 ngón: 3,2” x 3,0”;</li> <li>+ Vân tay lăn: 1,6” x 1,6”</li> </ul> </li> <li>- Độ phân giải: 500 dpi</li> <li>- Chuẩn giao tiếp tối thiểu: USB</li> <li>- Các chuẩn được tuân thủ và các chứng nhận của cảm biến thu nhận vân tay: FBI IAFIS...</li> <li>- Các hệ điều hành được hỗ trợ: Microsoft Windows; Linux Ubuntu</li> <li>- Nhiệt độ Vận hành: 0°C ÷ 50°C</li> <li>- Bảo quản: -20°C ÷ 60°C</li> <li>- Độ ẩm: 10% ÷ 90% (không ngưng tụ)</li> <li>- Màn hình: Màn thông tin LCD hiển thị chất lượng 7”</li> </ul> | Bộ  | 25 |

|   |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |     |    |
|---|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|
| 2 | Thiết bị thu nhận mống mắt | <p>Thiết bị thu nhận mống mắt BMT-20</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng thu nhận ảnh mống mắt đồng thời cả 2 mắt</li> <li>- Độ phân giải Cam: 18 pixels/mm</li> <li>- Độ phân giải hình ảnh: 640 x 480 pixels</li> <li>- Chất lượng hình ảnh mống mắt: ISO 19794-6</li> <li>- Độ bền IP64</li> <li>- Kết nối USB 2.0</li> <li>- Nguồn điện USB 2.0 (500mA, 5V)</li> <li>- Kích thước: 219 x 161 x 58 mm (8.6 x 6.3 x 2.3 inches)</li> </ul>                                                                                               | Cái | 25 |
| 3 | Máy ảnh                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống kính: RF-S18-45mm F4.5-6.3 IS STM</li> <li>- Cảm biến APS-C</li> <li>- Độ phân giải cảm biến: Hiệu quả: 24,2 Megapixel</li> <li>- Định dạng ảnh: C-Raw, HEIF, JPEG, RAW</li> <li>- Độ nhạy sáng ISO: Ảnh/video 100-32.000 ( mở rộng 51.200)</li> <li>- Chế độ quay video: H.264/H.265/MPEG-4 UHD 4K (3840 x 2160) ở 23.98/25/29/97 khung hình/giây 1920 x 1080 ở 23.98/25/29.97/50/59.94/100/120 khung hình/giây</li> <li>- Micro tích hợp: Stereo</li> <li>- Loại kính ngắm: Electronic ( OLED)</li> </ul>      | Cái | 25 |
| 4 | Đầu đọc thẻ từ Utrust      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao diện kép đầu đọc thẻ thông minh, tuân thủ theo tiêu chuẩn công nghệ thẻ tiếp xúc ISO / IEC 7816, thẻ không tiếp xúc 13,56 MHz và NFC</li> <li>- Giao diện máy chủ: USB 2.0 CCID (USB 1.1/3.0 tương thích)</li> <li>- Tốc độ truyền thông: 12 Mbps (USB 2.0 tốc độ đầy đủ)</li> <li>- Kết nối: USB 2.0 CCID (USB 1.1/3.0 compliant)12 Mbps</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO/IEC7816, ISO/IEC14443, ISO/IEC18092</li> <li>- Card Protocol: T=0, T=1 ; T=CL</li> <li>- Tốc độ đọc ghi: Up to 600 kbps, TA1=97</li> </ul> | Cái | 25 |

|   |               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |       |    |
|---|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----|
|   |               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ Truyền dữ liệu: 106/212/424/848 Kbits/S, tùy thuộc vào thẻ IC</li> <li>- Hệ điều hành: Window, MacOS, Linux</li> <li>- Nhiệt Độ hoạt động: - 10 ° để 70 °C</li> <li>- Độ Ẩm hoạt động: Lên đến 95% RH không-ngưng tụ</li> <li>- Kết nối: 1.5 m cáp USB với USB Loại A kết nối</li> <li>- Hệ thống/Tiêu Chuẩn: ISO/IEC 7816, USB 2.0 Tốc Độ Đầy Đủ, CCID, Microsoft® WHQL</li> <li>- Kích thước: 126 x 93 x 21mm</li> <li>- Trọng lượng: 117g ± 5%</li> </ul> |       |    |
| 5 | Máy in        | <p>Phương pháp in: In trắng đen bằng tia laser</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ in A4: 40 trang / phút khổ A4.</li> <li>- Độ phân giải in 600x600 dpi</li> <li>- Tương thích hệ điều hành: Windows 10/11, Windows Server 2012/2012 R2/2016/2019/2022, macOS 10.13 hoặc mới hơn, Linux, Chrome OS</li> <li>- Giao tiếp: USB , Lan, Wifi</li> <li>- Màn hình LCD</li> <li>- In hai mặt tự động.</li> </ul>                                                                                  | Cái   | 25 |
| 6 | Switch 8 port | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Switch 8 cổng RJ45 tự động tương thích tốc độ 10/100Mbps (Auto-Negotiation) và hỗ trợ chuyển đổi MDI/MDIX.</li> <li>- Công nghệ Ethernet xanh giúp tiết kiệm điện năng tiêu thụ.</li> <li>- Không yêu cầu cấu hình, chỉ cần cắm và sử dụng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                               | Chiếc | 25 |

*Ghi chú:*

- Nhà thầu có thể chào thầu hàng hóa có thông số bằng hoặc tốt hơn yêu cầu ở trên (thông số kỹ thuật tốt hơn được hiểu là có những thông số cao cấp, tối ưu hơn so với các thông số yêu cầu của hàng hóa đó): Tốt hơn về dung tích, thể tích là có giá trị lớn hơn (tuy nhiên không quá 10%), tốt hơn về công suất được hiểu là nhỏ hơn nhưng hiệu quả không thấp hơn, tốt hơn về mức tiêu hao điện năng được hiểu là tiêu hao ít điện năng hơn, tốt hơn về công nghệ, tính năng là mang lại hiệu quả ưu việt hơn tốt hơn về kích thước, trọng lượng được hiểu là nhỏ gọn hơn, nhẹ hơn. Việc có một thông

số tốt hơn ở một số đặc tính kỹ thuật không phải lý do bỏ qua sự không đạt ở bất kỳ đặc tính kỹ thuật nào khác khi xem xét đánh giá.

- Nhà thầu phải có thuyết minh cụ thể về các thông số kỹ thuật của đầy đủ hàng hóa tại E-HSMT. Khi lập danh sách hàng hóa trong Hồ sơ dự thầu, đề nghị các nhà thầu lập theo thứ tự danh mục hàng hóa trong Hồ sơ mời thầu. Nhà thầu đính kèm các tài liệu kỹ thuật để làm cơ sở chứng minh cho các thông tin về thông số kỹ thuật hàng hóa đã nêu: Catalogue hoặc văn bản thể hiện đặc tính kỹ thuật khác của nhà sản xuất ban hành (trường hợp thông tin thuộc diện thông tin đã được nhà sản xuất công khai trên phương tiện thông tin đại chúng nhà thầu cung cấp đường dẫn truy cập đến các thông tin).

- Tên hãng sản xuất, model, ký mã hiệu, xuất xứ của hàng hóa (nếu có) nêu trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo, hàng hóa dự thầu chỉ cần có thông số kỹ thuật tương đương với hàng hóa nêu ra làm tham khảo (tương đương được hiểu là có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất bằng hoặc tốt hơn sản phẩm được nêu ra làm cơ sở tham khảo)

## **Mục 5. Các yêu cầu khác**

### **5.1. Yêu cầu về Phương án triển khai – lắp đặt**

- Nhà thầu trình bày sơ đồ tổng thể hệ thống, kết nối giữa các thiết bị, luồng dữ liệu (thu nhận, xử lý, lưu trữ, xuất dữ liệu. Đối với sản phẩm về sinh trắc học nhà thầu thuyết minh tỷ lệ nhận dạng, tốc độ xử lý, khả năng hoạt động trong điều kiện thực tế khác nhau như ánh sáng, bụi.... Chuẩn kết nối API/SDK.

- Nhà thầu phải thuyết minh chi tiết phương án cung cấp, bàn giao và lắp đặt đối với từng loại hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp. Phương án phải bảo đảm tính khả thi và đáp ứng tiến độ thực hiện, phù hợp với thời gian giao hàng quy định trong E-HSMT. Nhà thầu phải trình bày rõ kế hoạch triển khai, bao gồm: phân công nhân sự (nêu rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm), phương án vận chuyển, lắp đặt, cũng như quy trình kiểm tra, chạy thử và nghiệm thu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng.

- Vận chuyển và đóng gói hàng hóa: Nhà thầu có cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về quá trình vận chuyển, bốc xếp, đóng gói hàng hóa. Nhà thầu chịu trách nhiệm bàn giao và lắp đặt tại vị trí theo chỉ định của Bên tiếp nhận.

- Phương án thông báo thông tin, phối hợp bàn giao, lắp đặt hàng hoá: Cam kết hoặc có thuyết minh đảm bảo báo trước thời điểm bàn giao hàng, lắp đặt hoá dự kiến tối thiểu **24 giờ** để bố trí mặt bằng và cán bộ phối hợp tiếp nhận, giám sát.

- Cam kết nội dung sau: Các thiết bị vận chuyển, các nhân sự bố trí tham gia các nội dung công việc thuộc gói thầu đều có thông tin lý lịch rõ ràng đầy đủ giấy tờ đăng ký, giấy tờ tùy thân theo quy định. Các nhân sự không có tiền án, tiền sự đủ điều kiện cấp lý lịch tư pháp và sẵn sàng cung cấp lý lịch tư pháp khi có yêu cầu xuất trình của Chủ đầu tư.

## **5.2. Bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng**

Nhà thầu có thuyết minh nêu rõ phương án bảo hành, bảo trì và các dịch vụ sau bán hàng đáp ứng các yêu cầu:

- Thời gian bảo hành đối cụ thể đối với hàng hoá: tối thiểu 12 tháng đối với tất cả hàng hóa và nhiều hơn (nếu có) đối với các hàng hóa có yêu cầu bảo hành dài hơn.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành:

+ *Có thuyết minh cụ thể các trường hợp thuộc phạm vi bảo hành hàng hóa tại E-HSDT.*

+ *Phương thức bảo hành: Thu hồi sản phẩm lỗi và hoàn trả sản phẩm có chất lượng tương ứng theo quy định hợp đồng.*

+ *Cung cấp số điện thoại đường dây nóng túc trực xử lý sự cố và địa chỉ liên hệ.*

+ *Khi nhận được yêu cầu về bảo hành, trong vòng 2 giờ Nhà thầu phải cử nhân sự có mặt để đánh giá kỹ thuật và xử lý sự cố, thời gian khắc phục bảo hành không quá 03 ngày.*

+ *Cam kết cung cấp linh kiện thay thế trong vòng 3 năm.*

## **5.3. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ**

- Nhà thầu cam kết tổ chức hướng dẫn sử dụng, bảo quản cho bên mua theo đúng các nội dung hướng dẫn sử dụng, bảo quản của nhà sản xuất.

- Thuyết minh cụ thể các chủng loại vật tư tiêu hao cần thay thế (nếu có) trong quá trình sử dụng của các hàng hoá dự thầu.

## **5.4. Biện pháp đảm bảo chất lượng**

Nhà thầu có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng hàng hóa dự thầu hợp lý đầy đủ trong các giai đoạn sản xuất (nếu nhà thầu là nhà sản xuất), bàn giao, lắp đặt và bảo trì, bảo hành.

## **5.5. Yêu cầu về đấu thầu bền vững và uy tín của Nhà thầu tham dự thầu**

***a. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đây.***

Nhà thầu cam kết đầy đủ nội dung sau trong E-HSDT:

- Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.
- Nhà thầu không có hợp đồng không thực hiện các cam kết về bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng.

***b. Uy tín của nhà thầu về việc đảm bảo tình trạng pháp lý lành mạnh khi tham dự gói thầu***

Có cam kết nội dung sau trong HSDT:

- Nhà thầu, Đại diện pháp luật của nhà thầu, các nhân sự tham gia thực hiện gói thầu không đang trong tình trạng thụ lý điều tra, khởi tố hoặc tranh chấp, kiện tụng mà thời gian xử lý tranh chấp kiện tụng nằm trong thời gian dự kiến thực hiện gói thầu

- Cam kết mọi cá nhân được giao nhiệm vụ liên hệ, nhiệm vụ thực hiện các công việc thuộc gói thầu đều có lý lịch tư pháp rõ ràng, không có tiền án tiền sự và nhà thầu sẵn sàng cung cấp lý lịch tư pháp đầy đủ nếu chủ đầu tư có yêu cầu.

- Nhà thầu hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong việc sử dụng lao động (Sử dụng nhân sự trong độ tuổi lao động theo quy định, có ký hợp đồng lao động trong trường hợp phải ký hợp đồng lao động và hoàn tất các nghĩa vụ trả lương, thù lao, đóng bảo hiểm bắt buộc và các chế độ khác đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Pháp luật...)

- Nhà thầu có cam kết không có các hành vi vi phạm qui định về mua, bán trái phép hóa đơn, gian lận thuế hoặc trốn thuế theo quy định của pháp luật trong 3 năm gần nhất.

- Nhà thầu có cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về trụ sở chính và địa điểm kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Cam kết tuân thủ trách nhiệm đền bù đối với mọi thiệt hại đối với Chủ đầu tư và các bên liên quan gây ra do lỗi của Nhà thầu trong quá trình thực hiện gói thầu.

***c. Uy tín của nhà thầu trong quá trình tham gia hoạt động đấu thầu***

- Cam kết không bị kết luận vi phạm quy định về đấu thầu ở bất kỳ gói thầu nào trong vòng 3 năm gần nhất trước thời điểm đóng thầu;

- Cam kết không đang bị bất kỳ Chủ đầu tư, Chủ đầu tư nào cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong vòng 3 năm gần nhất trước thời điểm đóng thầu;(Trường hợp các kết luận công khai trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia chưa kịp xử lý chính

trước thời điểm dự thầu nhà thầu có thể cung cấp xác nhận đính chính của đơn vị Chủ đầu tư có kết luận vi phạm để chứng minh)

***d. Uy tín của nhà thầu trong việc sử dụng các tài liệu thông tin trong hồ sơ dự thầu***

Nhà thầu có cam kết các nội dung sau:

- Cam kết các thông tin kê khai và các tài liệu đính kèm trong hồ sơ dự thầu là chính xác và trung thực, nhà thầu đã xác minh tính chính xác và chân thực của thông tin, tài liệu trước khi dự thầu và sẵn sàng cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh tính xác thực theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Cam kết có đầy đủ bản gốc của các tài liệu đính kèm hồ sơ dự thầu và các tài liệu chứng minh nội dung thông tin kê khai tại E-HSDT, sẵn sàng cung cấp đối chiếu nếu có yêu cầu của Chủ đầu tư.

**Mục 6. Kiểm tra và thử nghiệm:**

- Sửa chữa, thay thế, đổi mới trong vòng 12 giờ nếu hàng hóa bị lỗi tại thời điểm giao hàng; Sửa chữa, thay thế, đổi mới trong vòng 24 giờ nếu hàng hóa bị lỗi trong thời gian bảo hành (60 tháng).

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành hàng hoá.

**2. Kiểm tra thử nghiệm hàng hóa:**

- Kiểm tra an toàn bảo mật thông tin và dán tem bảo mật do các đơn vị có chức năng kiểm tra thuộc Bộ Công an hoặc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện đối với hàng hóa, thiết bị công nghệ thông tin theo quy định hiện hành. .

- Sử dụng kết quả kiểm tra, thử nghiệm: Kết quả kiểm tra, thử nghiệm sẽ được dùng làm cơ sở để tiếp nhận hàng hóa trong thực hiện hợp đồng. Chủ đầu tư chỉ tiếp nhận hàng hóa sau khi được kiểm tra đảm bảo an toàn bảo mật thông tin, trong trường hợp hàng hóa không đạt thì chủ đầu tư có quyền từ chối tiếp nhận và nhà thầu có trách nhiệm đổi hàng hóa cùng loại để tiếp tục kiểm tra, nếu sau khi đổi và kiểm tra lại mà hàng hóa vẫn không đảm bảo an toàn bảo mật thông tin thì chủ đầu tư có quyền hủy bỏ hợp đồng và báo cáo Cục quản lý đấu thầu về việc vi phạm hợp đồng của nhà thầu.

- Toàn bộ các kiểm tra, thử nghiệm phải tiến hành với sự có mặt và giám sát của đại diện chủ đầu tư, nhà thầu và của cơ quan có thẩm quyền về nghiệm thu, hoàn thành công tác kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa.

- Chi phí kiểm tra: do nhà thầu chi trả.

- Nghiệm thu: Hàng hóa đạt chất lượng và bàn giao số lượng đầy đủ được hai bên giao nhận ký nghiệm thu. Căn cứ biên bản nghiệm thu để xác định hoàn thành



công việc làm cơ sở thanh toán.